

Phụ lục
ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ THUẬT DỊCH VỤ KIỂM KÊ DI TÍCH,
LẬP HỒ SƠ KHOA HỌC ĐỀ NGHỊ XẾP HẠNG DI TÍCH
LỊCH SỬ - VĂN HÓA, DANH LAM THẮNG CẢNH

(Ban hành kèm theo Thông tư số /2026/TT-BVHTTDL
ngày tháng năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

1. Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ kiểm kê di tích

1.1. Mô tả thành phần công việc

Cho 01 di tích kiểm kê

TT	Nội dung công việc	Hạng, bậc di sản viên tham gia
1	Thu thập, tổng hợp thông tin liên quan đến di tích được kiểm kê	Di sản viên hạng III (bậc 1) và tương đương
2	Tập huấn nghiệp vụ chuyên môn cho các đối tượng tham gia kiểm kê di tích	Di sản viên hạng III (bậc 4) và tương đương
3	Khảo sát điền dã, thu thập tư liệu, thông tin về đối tượng kiểm kê di tích	Di sản viên hạng III (bậc 1) và tương đương
4	Lập hồ sơ kiểm kê di tích	
a	Thu thập và hoàn thiện Phiếu kiểm kê di tích theo Mẫu số 06 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 04/TT-BVHTTDL ngày 13/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Di sản viên hạng III (bậc 3) và tương đương
b	Lập Bản vẽ kỹ thuật khoanh vùng khu vực bảo vệ di tích	Di sản viên hạng III (bậc 3) và tương đương
c	Chụp ảnh màu khảo tả di tích, hiện vật thuộc di tích	Di sản viên hạng III (bậc 1) và tương đương
d	Thực hiện việc ghi âm, ghi hình di tích kiểm kê	Di sản viên hạng III (bậc 1) và tương đương
đ	Lập hồ sơ kiểm kê di tích	Di sản viên hạng III (bậc 4) và tương đương
5	Lấy ý kiến góp ý, hoàn thiện hồ sơ kiểm kê di tích	Di sản viên hạng III (bậc 3) và tương đương
6	Hoàn thiện hồ sơ kiểm kê di tích	Di sản viên hạng III (bậc 4) và tương đương

1.2. Bảng định mức

Đơn vị tính: 01 di tích kiểm kê

TT	Thành phần hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức hao phí
1	2	3	4
1	Nhân công		
	Lao động trực tiếp		
	Di sản viên Hạng III (bậc 1)	Công	9
	Di sản viên Hạng III (bậc 3)	Công	9
	Di sản viên Hạng III (bậc 4)	Công	11
	Nhân công lao động gián tiếp (<i>tương đương 15%</i>)		
2	Máy móc, thiết bị sử dụng		
	Máy tính có kết nối internet	Ca	Theo thực tế
	Máy in Laser A4	Ca	Theo thực tế
	Máy ảnh kỹ thuật số	Ca	Theo thực tế
	Máy ghi âm	Ca	Theo thực tế
	Thiết bị lưu trữ	Cái	Theo thực tế
3	Vật liệu sử dụng		
	Giấy A4	Tờ	Theo thực tế
	Giấy in	Tờ	Theo thực tế
	Mực in	Hộp	Theo thực tế
	Vật liệu phụ (<i>tương đương 10%</i>)		

Ghi chú:

- Việc rà soát, cập nhật hàng năm đối với mỗi di tích đã được kiểm kê trong Danh mục kiểm kê di tích thì định mức hao phí tính cho mỗi di tích được rà soát, cập nhật được tính bằng định mức hao phí 01 di tích kiểm kê nhân với hệ số $K = 0,5$.

- Trường hợp di tích kiểm kê gồm nhiều di tích thành phần thì định mức hao phí tính cho mỗi di tích thành phần được tính bằng định mức hao phí 01 di tích kiểm kê nhân với hệ số $K = 0,7$.

- Đối với các nội dung công việc mà hạng, bậc di sản viên tham gia phải tính theo thực tế, đơn vị thực hiện dịch vụ kiểm kê di tích phải căn cứ vào điều kiện, tính chất cụ thể của công tác để lập định mức riêng phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh

2.1. Mô tả thành phần công việc

Cho 01 di tích lập hồ sơ khoa học

TT	Nội dung công việc	Hạng, bậc di sản viên tham gia
1	Thu thập, tổng hợp thông tin liên quan đến di tích	Di sản viên hạng III (bậc 1) và tương đương
2	Điều tra khảo sát sơ bộ di tích	Di sản viên hạng III (bậc 2) và tương đương
3	Thu thập và hoàn thiện Lý lịch di tích theo Mẫu số 08 Phụ lục I Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ	Di sản viên hạng III (bậc 5) và tương đương
4	Lập Biên bản, Bản đồ khoanh vùng các khu vực bảo vệ di tích	Di sản viên hạng III (bậc 3) và tương đương
5	Chụp ảnh màu khảo tả di tích, hiện vật thuộc di tích	Di sản viên hạng III (bậc 1) và tương đương
6	Lập Bản vẽ kỹ thuật di tích	Di sản viên hạng III (bậc 5) và tương đương
7	Thực hiện việc ghi âm, ghi hình tại di tích	Di sản viên hạng III (bậc 1) và tương đương
8	Lập Bản thống kê hiện vật thuộc di tích theo Mẫu số 10 Phụ lục I Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ	Di sản viên hạng III (bậc 3) và tương đương
9	Dập, dịch văn bia, câu đối, đại tự và các tài liệu Hán Nôm hoặc tài liệu bằng các loại ngôn ngữ khác có ở di tích	
a)	<i>Dập văn bia, câu đối, đại tự, tài liệu Hán Nôm và các tài liệu bằng các loại ngôn ngữ khác</i>	Di sản viên hạng III (bậc 1) và tương đương
b)	<i>Phiên âm, dịch nghĩa văn bản tài liệu Hán Nôm hoặc các tài liệu bằng các loại ngôn ngữ khác</i>	Di sản viên hạng III (bậc 5) và tương đương
10	Tập hợp và lập thư mục tài liệu tham khảo về di tích	Di sản viên hạng III (bậc 2) và tương đương

11	Tổng hợp thông tin hoàn thiện bản thuyết minh tóm tắt	Di sản viên hạng III (bậc 4) và tương đương
12	Tổng hợp tư liệu, lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích	Di sản viên hạng III (bậc 6) và tương đương
13	Lấy ý kiến hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích	Di sản viên hạng III (bậc 4) và tương đương
14	Hoàn thiện hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích	Di sản viên hạng III (bậc 6) và tương đương

2.2. Bảng định mức

Đơn vị tính: 01 hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích cấp tỉnh

TT	Thành phần hao phí	Đơn vị tính	Trị số định mức hao phí
1	2	3	4
1	Nhân công		
	Lao động trực tiếp		
	Di sản viên Hạng III (bậc 1)	Công	11
	Di sản viên Hạng III (bậc 2)	Công	3
	Di sản viên Hạng III (bậc 3)	Công	7
	Di sản viên Hạng III (bậc 4)	Công	6
	Di sản viên Hạng III (bậc 5)	Công	15
	Di sản viên Hạng III (bậc 6)	Công	10
	Nhân công lao động gián tiếp <i>(tương đương 15%)</i>		
2	Máy móc, thiết bị sử dụng		
	Máy tính có kết nối internet	Ca	Theo thực tế
	Máy in Laser A4	Ca	Theo thực tế
	Máy ảnh kỹ thuật số	Ca	Theo thực tế
	Máy ghi âm	Ca	Theo thực tế
	Máy ghi hình	Ca	Theo thực tế
	Thiết bị lưu trữ	Cái	Theo thực tế
3	Vật liệu sử dụng		
	Giấy A4	Tờ	Theo thực tế

	Giấy in ảnh	Tờ	Theo thực tế
	Mực in	Hộp	Theo thực tế
	Vật liệu phụ (tương đương 10%)		

Ghi chú:

- Trường hợp lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích quốc gia thì định mức hao phí được tính bằng định mức hao phí lập 01 hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích cấp tỉnh nhân với hệ số $K = 1,5$.

- Trường hợp lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt thì định mức hao phí được tính bằng định mức hao phí lập 01 hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích cấp tỉnh nhân với hệ số $K = 2,0$.

- Trường hợp di tích gồm nhiều di tích thành phần thì định mức hao phí cho mỗi di tích thành phần được tính bằng định mức hao phí lập 01 hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích cấp tỉnh hoặc di tích quốc gia hoặc di tích quốc gia đặc biệt nhân với hệ số $K = 0,7$.

- Đối với các nội dung công việc mà hạng, bậc di sản viên tham gia phải tính theo thực tế, đơn vị thực hiện dịch vụ lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích phải căn cứ vào điều kiện, tính chất cụ thể của công tác để lập định mức riêng phù hợp với quy định của pháp luật.